

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày 12 - 01 - 2022
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Cẩm Hà

2. Bà Tôn Thị Kim Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang: Ông Trần Văn Ý, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu Ph, sinh năm 1999 (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt*);

Địa chỉ: ấp Bần B, xã Thuận Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

* Bị đơn: Anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1995 (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt*);

Địa chỉ: ấp BA, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diệu Ph trình bày và yêu cầu như sau:

Chị và anh Nguyễn Viết L kết hôn vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang và đã được UBND xã TH cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2020. Trong quá trình chung sống không hạnh phúc và xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L không lo làm ăn, chi tiêu

không cơ bản, không phù hợp, tháng 02/2021 chị và anh L ly thân nhau cho đến nay.

- Về con chung: Chị và anh L chưa có con chung
- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về nợ chung: Chị Ph xác định là không nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/11/2021 bị đơn anh Nguyễn Viết L trình bày:***

- Về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, ly thân nhau, con chung, tài sản, nợ là đúng như lời trình bày của chị Ph. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn là do không hòa hợp nhau, thường hay cãi nhau, chị Ph đã về nhà cha mẹ vợ sinh sống từ tháng 02/2021 đến nay.

Nay theo yêu cầu của chị Ph, anh L có ý kiến như sau:

- Về hôn nhân: Anh L đồng ý ly hôn với chị Ph;
- Về con chung: anh L và chị Ph chưa có con chung
- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về nợ chung: Anh L xác định là không nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Tại phiên tòa:***

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diệu Ph và bị đơn anh Nguyễn Viết L vắng mặt không có lời trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn thực hiện chưa đúng theo quy định của pháp luật.

Hướng giải quyết vụ án: Về tình cảm vợ chồng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho chị Ph được ly hôn với anh L; về con chung: chưa có con chung nên không xét; về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không tranh chấp và không nợ ai, không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Nguyễn Viết L, nhưng anh Nguyễn Viết L đều vắng mặt không lý do, nên được xác định vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự, ngày 01/7/2021 chị Nguyễn Thị Diệu Ph nộp đơn xin vắng mặt và ngày 25/11/2021 anh L nộp đơn xin vắng mặt, ngày 22/12/2021 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự và phiên tòa được mở ngày hôm nay. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph và anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diệu Ph và anh Nguyễn Viết L chung sống với nhau vào năm 2019, đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND xã TH, huyện An Minh nên hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp nhau, dẫn đến hay cãi nhau và chị Ph, anh L đã ly thân nhau từ tháng 02/2021 đến nay. Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/11/2021, anh L cũng đã đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ph. Theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân ngày 29/11/2021 thì xác định được, trong quá trình chung sống giữa chị Ph và anh L thường hay cãi nhau, hôn nhân không hạnh phúc và chị Ph đã về cha mẹ ruột sinh sống.

Mặt khác, tại biên bản lấy lời khai chị Ph và anh L thì chị Ph và anh L đều thống nhất ly hôn, nhưng do chị Ph và anh L không tham gia phiên họp hòa giải nên Tòa án phải mở phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nghĩ nên chấp nhận, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph, cho chị Ph được ly hôn với anh L

[3] Về quan hệ con chung: Chị Ph và anh L chưa có con chung nên không xét.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Ph và anh L xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Diệu Ph.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Thị Diệu Ph được ly hôn với anh Nguyễn Viết L.

- *Về quan hệ con chung:* Chị Nguyễn Thị Diệu Ph và anh Nguyễn Viết L chưa có con chung nên không xét.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị Ph và anh L xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Diệu Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0006330 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị Ph đã nộp xong.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm vắng mặt, báo cho chị Ph và anh L biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện AM;
- Tòa án tỉnh KG;
- CCTHADS huyện AM;
- UBND xã TH;
- Lưu HS, Văn phòng TA huyện AM.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

